

ML, ngày 13 tháng 11 năm 2020

Số: 10/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2020/TLST-HN&GD, ngày 19 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vì Thị O - Sinh năm 1990. Trú tại: Bản G, xã C, huyện ML, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Cà Văn K (tên gọi khác: Lường Văn K) - Sinh năm 1986. Trú tại: Bản B, xã N, huyện ML, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố Tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vì Thị O và anh Cà Văn K (tên gọi khác: Lường Văn K).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về con chung: Chị Vì Thị O và anh Cà Văn K (tên gọi khác: Lường Văn K) có 02 con chung, chị O và anh K thỏa thuận giao cháu Cà Văn F, sinh ngày 19/10/2012 cho anh Cà Văn K (tên gọi khác: Lường Văn K) trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao cháu Cà Thị D, sinh ngày 27/8/2009 cho chị Vì Thị O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi cháu F, cháu D đủ

tuổi thành niên và có khả năng lao động. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung; không ai được ngăn cản quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

b. Về tài sản chung và tài sản riêng: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

c. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

d. Về án phí: Chị Vì Thị O nhận chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị O đã nộp là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: AA/2016/0004035 ngày 19/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh Sơn La. Hoàn trả lại chị Vì Thị O số tiền 150.000VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Chi cục THADS huyện ML;
- UBND xã C, huyện ML
(để vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lò Thị Mai Hương